

Số: 254/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 227/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị Kiều C, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Tổ 3, phường Quan T, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Đào Mạnh P, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Tổ 7, phường Túc D, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Hiện anh P đang điều trị nghiện tại: Cơ sở điều trị nghiện tự nguyện huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị Kiều C và anh Đào Mạnh P.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Kiều C và anh Đào Mạnh P đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Vợ chồng tôi có 02 con chung là Đào Duy A, sinh ngày 19 tháng 12 năm 2016 và Đào Khánh V, sinh năm 29 tháng 8 năm 2020. Khi ly hôn, chị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị C và anh P tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Chị C và anh P tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Dương Thị Kiều C nhận nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước, hoàn trả chị C 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001155 ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TPTN;
- CCTHADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND p. Quan Triều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Nhàn

